

Số: 09/HD- STTTT

Hướng dẫn thực hiện một số nội dung
của Luật Báo chí 2016

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 1 năm 2018

Kính gửi: - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các cơ quan báo chí trong tỉnh.

Luật Báo chí năm 2016 được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 5/4/2016 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/1/2017. Luật Báo chí mới có thêm nhiều quy định mới, quan trọng tạo hành lang pháp lý cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động báo chí.

Căn cứ tình hình hoạt động báo chí đang diễn ra trên địa bàn tỉnh; để đảm bảo thi hành Luật Báo chí đúng quy định của pháp luật, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc thực hiện một số nội dung của Luật Báo chí và các văn bản pháp quy có liên quan như sau:

I. Về quyền tác nghiệp của phóng viên báo chí

1. Khoản 12, điều 9 Luật Báo chí quy định nghiêm cấm hành vi “đe dọa, uy hiếp tính mạng, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhà báo, phóng viên; phá hủy, thu giữ phương tiện, tài liệu, cản trở nhà báo, phóng viên hoạt động nghề nghiệp đúng pháp luật”.

Khái niệm “Nhà báo”: Theo Luật Báo chí, Nhà báo là người hoạt động báo chí được cấp thẻ nhà báo (khoản 1 điều 25 Luật Báo chí).

Khái niệm “Phóng viên”: Phóng viên là chức danh chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan báo chí. Khái niệm “Phóng viên” trong Luật Báo chí được hiểu là người làm việc tại các cơ quan báo chí với chức danh Phóng viên; Phóng viên là người đến cơ sở, thông qua các biện pháp nghiệp vụ của mình khai thác, xử lý thông tin để viết bài đăng báo.

Trong các tòa soạn, Phóng viên có thể là người đã được cấp thẻ Nhà báo hoặc chưa có thẻ Nhà báo nhưng đủ điều kiện làm Phóng viên theo yêu cầu tuyển dụng của các cơ quan báo chí.

2. Nhà báo, Phóng viên được đến các cơ quan, tổ chức để hoạt động nghiệp vụ báo chí. Khi đến làm việc, phóng viên là nhà báo chỉ cần xuất trình thẻ nhà báo. Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm cung cấp cho nhà báo những tư liệu, tài liệu không thuộc phạm vi bí mật nhà nước, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật (Mục c, khoản 2, điều 25 Luật Báo chí).

Đối với các Phóng viên chưa đủ điều kiện để cấp thẻ Nhà báo, khi đến cơ sở tác nghiệp được dùng giấy giới thiệu của cơ quan báo chí.

3. Các cơ quan báo chí cần lưu ý: Khi cấp giấy giới thiệu để Phóng viên tác nghiệp phải đảm bảo các quy định hành chính hiện hành; giấy giới thiệu phải ghi rõ làm việc với cơ quan, tổ chức nào? Nội dung gì? Thời gian cụ thể? (quy định tại Văn bản hướng dẫn Số 3366/BTTTT- CBC ngày 28/9/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

II. Về quy định bảo vệ nhà báo, phóng viên khi tác nghiệp

Khoản 12, điều 9 Luật Báo chí và các văn bản pháp quy có liên quan đã ghi nhận và bảo vệ quyền tác nghiệp của phóng viên (cả phóng viên đã có Thẻ Nhà báo và phóng viên chưa có thẻ Nhà báo). Các hành vi cản trở trái pháp luật hoạt động nghề nghiệp của nhà báo, phóng viên sẽ bị xử lý theo quy định.

Việc xử lý hành chính đối với hành vi cản trở trái pháp luật hoạt động nghề nghiệp của nhà báo, phóng viên được thực hiện theo quy định tại điều 7, Nghị định 159/2013/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 12/11/2013 về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí xuất bản, cụ thể:

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi cản trở trái pháp luật hoạt động nghề nghiệp của nhà báo, phóng viên.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhà báo, phóng viên khi đang hoạt động nghề nghiệp.

3. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Uy hiếp tính mạng nhà báo, phóng viên;
- b) Hủy hoại, cố ý làm hư hỏng phương tiện, tài liệu hoạt động báo chí của nhà báo, phóng viên;
- c) Thu giữ trái phép phương tiện, tài liệu hoạt động báo chí của nhà báo, phóng viên.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- a) Buộc xin lỗi đối với hành vi quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;
- b) Buộc trả lại phương tiện, tài liệu hoạt động báo chí đối với hành vi quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều này". (Điều 7, Nghị định 159/2013/NĐ-CP).

III. Về trách nhiệm cung cấp thông tin cho báo chí

Trách nhiệm cung cấp thông tin cho báo chí được thực hiện theo điều 38 Luật Báo chí, cụ thể:

1. Trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của mình, các cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm có quyền và nghĩa vụ cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp. Việc cung cấp thông tin cho báo chí có thể bằng văn bản, trên trang thông tin điện tử tổng hợp, hộp báo, trả lời phỏng vấn và các hình thức khác. Cơ quan báo chí phải sử dụng chuẩn xác nội dung thông tin được cung cấp và phải nêu rõ xuất xứ nguồn tin.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có quyền từ chối cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau đây:

a) Thông tin thuộc danh Mục bí mật nhà nước, bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật;

b) Thông tin về vụ án đang được Điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan Điều tra cần thông tin trên báo chí nhằm vấn đề có lợi cho hoạt động Điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Thông tin về vụ việc đang trong quá trình thanh tra chưa có kết luận thanh tra; vụ việc đang trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định của pháp luật chưa được phép công bố;

d) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép công bố.

3. Đối với vụ án đang trong quá trình Điều tra, truy tố mà chưa được xét xử, các vụ việc tiêu cực hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật nhưng chưa có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, báo chí có quyền thông tin theo các nguồn tài liệu của mình và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin.

4. Cơ quan báo chí và nhà báo có quyền và nghĩa vụ không Tiết lộ người cung cấp thông tin, trừ trường hợp có yêu cầu bằng văn bản của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên cần thiết cho việc Điều tra, truy tố, xét xử tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng.

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên có trách nhiệm tổ chức bảo vệ người cung cấp thông tin; các cơ quan bảo vệ pháp luật có trách nhiệm phối hợp với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên bảo vệ người cung cấp thông tin.

5. Cơ quan hành chính nhà nước có trách nhiệm cử người phát ngôn, thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí định kỳ và đột xuất, bất thường.

Chính phủ quy định chi Tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

IV. Về trách nhiệm trả lời trên báo chí

Trách nhiệm trả lời trên báo chí thực hiện theo quy định tại điều 39 Luật Báo chí, cụ thể như sau:

1. Người đứng đầu cơ quan báo chí có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trả lời vấn đề mà công dân nêu ra trên báo chí. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của người đứng đầu cơ quan báo chí, cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trả lời trên báo chí.

2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến, kiến nghị, phê bình, khiếu nại của tổ chức, công dân và tố cáo của công dân do cơ quan báo chí

chuyển đến, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thông báo cho cơ quan báo chí biết biện pháp giải quyết.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà không nhận được thông báo của cơ quan, tổ chức thì cơ quan báo chí có quyền chuyển ý kiến, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân đến cơ quan cấp cao hơn có thẩm quyền giải quyết hoặc đưa vấn đề đó lên báo chí.

3. Trong thời hạn 10 ngày đối với báo in ra hằng ngày và báo nói, báo hình, báo điện tử, 15 ngày đối với báo tuần, trên số ra gần nhất đối với tạp chí in kể từ khi nhận được văn bản trả lời của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc văn bản trả lời kiến nghị, phê bình của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với vấn đề mà báo chí nêu hoặc tiếp nhận, cơ quan báo chí phải thông báo cho cơ quan, tổ chức, công dân có ý kiến, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo hoặc đăng, phát trên báo chí của mình.

4. Cơ quan, tổ chức, công dân có quyền yêu cầu cơ quan báo chí trả lời vấn đề mà cơ quan báo chí đã thông tin; cơ quan báo chí có trách nhiệm trả lời trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của cơ quan, tổ chức, công dân.

V. Về trách nhiệm trả lời trên báo chí

Trách nhiệm trả lời phỏng vấn trên báo chí thực hiện theo quy định tại điều 40 Luật Báo chí, cụ thể như sau:

1. Người phỏng vấn phải thông báo trước cho người được phỏng vấn biết Mục đích, yêu cầu và câu hỏi phỏng vấn; trường hợp cần phỏng vấn trực tiếp, không có sự thông báo trước thì phải được người trả lời phỏng vấn đồng ý.

2. Sau khi phỏng vấn, trên cơ sở thông tin, tài liệu của người trả lời cung cấp, người phỏng vấn có quyền thể hiện bằng các hình thức phù hợp. Người phỏng vấn phải thể hiện chính xác, trung thực nội dung trả lời của người được phỏng vấn.

Người được phỏng vấn có quyền yêu cầu xem lại nội dung trả lời trước khi đăng, phát. Cơ quan báo chí và người phỏng vấn phải thực hiện yêu cầu đó.

3. Nhà báo không được dùng những ý kiến phát biểu tại hội nghị, hội thảo, các cuộc gặp gỡ, trao đổi, nói chuyện có nhà báo tham dự để chuyển thành bài phỏng vấn nếu không được sự đồng ý của người phát biểu.

4. Cơ quan báo chí, người phỏng vấn và người trả lời phỏng vấn phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đăng, phát trên báo chí.

VI. Các quy định khác

1. Luật Báo chí khẳng định quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân với các quy định tại chương II với 4 điều (từ điều 10 đến điều 13) quy định cụ thể về quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân (trong đó, quy định công dân có quyền: Sáng tạo tác phẩm báo chí, cung cấp thông tin cho báo chí, phản hồi thông tin báo chí, tiếp cận thông tin báo chí, liên kết với cơ quan báo chí thực hiện tác phẩm báo chí, in và phát hành báo in...); Trách nhiệm của cơ quan báo chí đối với quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân; Trách nhiệm của Nhà nước đối với quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân.

2. Quyền hạn và nhiệm vụ của cơ quan chủ quản báo chí thực hiện theo quy định tại điều 15; Nhiệm vụ và quyền hạn của người đứng đầu cơ quan báo chí theo quy định tại điều 24; Quyền và nghĩa vụ của nhà báo theo quy định tại điều 25 của Luật Báo chí.

3. Thực hiện quy định tại khoản 5, Điều 38: “Cơ quan hành chính nhà nước có trách nhiệm cử người phát ngôn, thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí định kỳ và đột xuất, bất thường”, ngày 09/2/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định Số 09/2017/NĐ-CP quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

4. Thực hiện quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 8 Luật Báo chí: “Ban hành và tổ chức thực hiện quy định về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo”, ngày 16/12/2016, Hội Nhà báo Việt Nam đã có Quyết định số 483/QĐ-HNBVN ban hành Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam. Đây là các chuẩn mực rất cụ thể xác định rõ trách nhiệm đạo đức người làm báo trong hoạt động nghề nghiệp.

Chi tiết Luật Báo chí 2016 và các văn bản pháp quy có liên quan: Nghị định Số 09/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam được đăng tải chi tiết tại Cổng thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông (theo đường dẫn địa chỉ: WWW.Mic.gov.vn/Văn bản quy phạm pháp luật/Báo chí) và Trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông (theo đường dẫn địa chỉ <http://sttttuvnquang.gov.vn/> Hệ thống Văn bản).

Luật Báo chí 2016 và các văn bản pháp quy có liên quan nêu trên là hành lang pháp lý quan trọng với nhiều quy định mới liên quan trực tiếp đến hoạt động báo chí và công tác chỉ đạo quản lý báo chí hiện nay. Vì vậy, Sở Thông tin và Truyền thông trân trọng đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cần quan tâm nghiên cứu, nắm vững để thực thi đúng các quy định pháp luật trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Tỉnh ủy, HĐND; UBND tỉnh: (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (p/h);
- Báo Tuyên quang, Đài PTTH tỉnh, Báo Tân Trào;
- Phòng Văn hóa Thông tin các huyện, thành phố;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Lưu TTBCXB, TT, VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Tuấn